**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH.**

**Thực hiện trong 4 tuần, từ ngày 03/11 đến ngày 28/11/2025**

**Lớp Lớn B: Cao Thị Phượng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| ***Lĩnh vực phát triển thể chất*** | | |
| 2. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay 2: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  - - Lưng, bụng, lườn 3: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.  - Chân 1: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.  - Bật 2: bật chụm tách chân. | -Thể dục sáng:  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay 2: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  - Lưng, bụng, lườn 3: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.  - Chân 1: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.  - Bật 2: bật chụm tách chân. |
| 3. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động: chạy | - Chạy đổi hướng. | -Trò chơi vận động:  + Chạy đổi hướng. |
| 4. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động : bò. | - Bò bằng bàn tay, cẳng chân và chui qua cổng | -Hoạt động học:  +Bò bằng bàn tay, cẳng chân và chui qua cổng |
| 5. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động : Tung, đập, bắt. | - Tung, đập bắt bóng tại chỗ. | - Hoạt động học:  + Tung, đập bắt bóng tại chỗ. |
| 6. Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động : bật, nhảy | - Bật - nhảy từ trên cao xuống (40 - 45cm). | -Hoạt động học:  +Bật - nhảy từ trên cao xuống (40 - 45cm). |
| 14. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh (Bệnh sốt xuất huyết,…) | -Biết một số thói quen tốt để bảo vệ sức sức khỏe (Lựa chọn trang phục phù hợp theo mùa, vệ sinh thân thể và môi trường để giữ gìn sức khỏe)  - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.  - Vệ sinh răng miệng : Sau khi ăn, trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.  - Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh  - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt  - Che miệng khi ho, hắt hơi.  - Đeo khẩu trang khi đi ra ngoài  - Đi vệ sinh đúng nơi quy định  - Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp  - Dạy trẻ kỹ năng vứt bỏ rác đúng nơi quy định | -Hoạt động vệ sinh:  +Trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khoẻ con người.  + Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết.  + Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.  +Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.  -Hoạt động mọi lúc mọi nơi  + Đi vệ sinh đúng nơi quy định  + Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp  -Phối hợp phụ huynh: nằm ngủ mắc màn,VSMT, diệt loăng quăng bọ gậy để phòng sốt xuất huyết. |
| 17. Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ | - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu ...  - Biết tránh một số trường hợp không an toàn:  + Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.  + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.  - Dạy trẻ kỹ năng khi bị lạc, bắt cóc  - Dạy trẻ không được tin và nghe lời người lạ  - Dạy trẻ hét to khi cần giúp đỡ | - Hoạt động mọi luc mọi nơi.  -Hoạt động học:  + Dạy trẻ kỹ năng khi bị lạc, bắt cóc.  -Hoạt động đón trả trẻ:  + Dạy trẻ không được tin và nghe lời người lạ  + Dạy trẻ hét to khi cần giúp đỡ. |
| ***Lĩnh vực phát triển nhận thức*** | |  |
| 25. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. | - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu.  - Dạy trẻ kỹ năng sử dụng các vật dụng xung quanh. | -Hoạt động học:  + Phân loại đồ dùng, trong gia đình theo 2 - 3 dấu hiệu.  - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 30. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Nói địa chỉ gia đình mình, số điện thoại (nếu có). | Các thành viên trong gia đình,  - Nghề nghiệp của bố, mẹ;  - Sở thích của các thành viên trong gia đình;  - Qui mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình, số điện thoại.  - Những người thân trong gia đình  - Ngôi nhà thân yêu của bé  - Dạy trẻ kỹ năng sống, ghi nhớ địa chỉ nhà, số điện thoại của bố, mẹ | -Hoạt động học:  + Trò chuyện sáng Units: “Gia đình thân yêu”  + Ngôi nhà thân yêu của bé  -Hoạt động đón trả trẻ:  + Dạy trẻ kỹ năng sống: ghi nhớ địa chỉ nhà, số điện thoại của bố, mẹ |
| 35. Trẻ kể và nói được đặc điểm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. | Đặc điểm nổi bật của lễ hội 20/11   * Ngày hội cô giáo 20/11 | -Hoạt động học:  +Cô giáo như mẹ hiền. |
| 38. Trẻ biết đếm trên đối tượng 6 và đếm theo khả năng của trẻ. Biết các số từ 5-6 và sử dụng các số đó để chỉ số lương, số thứ tự. | - Đếm, nhận biết trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng  - Nhận biết các chữ số thứ trong phạm vi 6  -Đếm đến 6 nhận biết nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6 | -Hoạt động học:  +Số 6 (Tiết 1).  -HĐPH phụ huynh |
| 39. Trẻ biết so sánh thêm, bớt số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau | - So sánh số lượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói kết quả.  - Thêm/ bớt trong phạm vi 6 | -Hoạt động học:  +Số 6 (Tiết 2)  -HĐPH phụ huynh |
| 40. Trẻ biết tách / gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau | Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm  - Tách/ gộp trong phạm vi 6 | -Hoạt động học:  +Số 6 (Tiết 3)  -HĐPH phụ huynh |
| 41. Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. | -Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe, số điện thoại,..). | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 45. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn. | Xác định vị trí của đồ vật (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới;) với một vật nào đó làm chuẩn.  Dạy trẻ phân biệt phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau có sự định hướng. | -Hoạt động học:  +Dạy trẻ phân biệt phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau có sự định hướng. |
| ***Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*** | | |
| 50. Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể | - Nghe hiểu lời nói yêu cầu của người khác và phản hồi lại bằng những hành động, lời nói phù hợp trong hoạt động tập thể | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 51. Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng gia đình, .. | - Nghe hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng: đồ dùng  - Nghe hiểu được nghĩa một số từ khái quát: đồ dùng trong gia đình. | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 56. Trẻ nghe hiểu nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao, chuyện dành cho lứa tuổi của trẻ. Đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao, đồng giao, kể lại được truyện... trong chủ đề gia đình. | **-** Thơ:Làm anh( Phan Thị Thanh Nhàn); Giữa vòng gió thơm.  Truyện: Ba cô gái ( Phan Thanh Vân,  - Ca dao, đồng dao, hò vè:... | -Hoạt động học:  +Thơ: Làm anh, Giữa vòng gió thơm.  +Truyện: Ba cô gái,  -Đọc ca dao, đồng dao rong chủ đề.  +HĐPH phụ huynh: cho trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề. |
| 58. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện. | - Bắt chuyện với bạn bè và người lớn bằng nhiều cách khác nhau  - Cuộc trò chuyện được duy trì và phát triển  - Mạnh dạn, chủ động giao tiếp với mọi người xung quanh  - Sẵn sàng bắt đầu nói chuyện với người khác  - Biết khởi xướng cuộc trò chuyện bằng các cách khác nhau  - Biết sử dụng ngôn ngữ nói để thiết lập quan hệ và hợp tác với bạn bè | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 66. Trẻ biết nhận dạng các chữ e,ê trong bảng chữ cái tiếng Việt. Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh | - Nhận biết được các chữ cái e,ê Tiếng Việt trong sinh hoạt và hoạt động hàng ngày  - Nhận dạng chữ cái và phát âm được chữ cái e,ê  - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu  - Nhận được một số chữ cái trên các bảng hiệu cửa hàng  -Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, biểu bảng...  -Chỉ và đọc những chữ có ở môi trường xung quanh.  -Thích tham gia các hoạt động nghe cô đọc sách hỏi người lớn và bạn bè những gì chưa biết  - Nhận dạng và phát âm đúng chữ cái e,ê  - Làm quen chữ cái: e,ê  - Trò chơi với chữ cái: e,ê | -Hoạt động học:  +Làm quen chữ cái e, ê.  +Trò chơi với chữ cái e, ê.  +HĐPH phụ huynh: cho trẻ làm quen chữ cái e,ê ở nhà. |
| 66. Trẻ nghe từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản quen thuộc với lứa tuổi trong phạm vi 100 từ, cụm từ | Trẻ nghe từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản | * Tiết học tăng cường tiếng anh   2 tiết/Tuần   * Qua video hình ảnh, phối hợp với phụ huynh |
| ***Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ*** | | |
| 70. Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh hoạ phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề gia đình. | * Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).   Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.  Tổ ấm gia đình (Hoàng Vân), Cô giáo về bản, Ba ngọn nến lung linh, Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục), Đưa cơm cho mẹ đi cày;  - Trò chơi âm nhạc:…  - Biểu diễn cuối chủ đề:… | -Hoạt động học:  +Nghe hát: “ Cô giáo về bản”, “Tổ ấm gia đình”, “Ba ngọn nến lung linh”.  - Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi, Nghe giai điệu đoán tên bài hát.  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: +Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục),  + Đưa cơm cho mẹ đi cày;  - Biểu diễn cuối chủ đề: |
| 72. Hát theo một số bài hát tiếng anh đơn giản quen thuộc | Dạy trẻ một số bài hát tiếng anh đơn giản quen thuộc | * Lồng ghép trong tiết Học tăng cường tiếng anh |
| 73. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... trong chủ đề gia đình | -Cả nhà đều yêu | -Hoạt động học:  +Dạy hát: Cả nhà đều yêu |
| 74. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) trong chủ đề gia đình. | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).  -Bé quét nhà | -Hoạt động học:  +Dạy vận động VTTN: Bé quét nhà |
| 76. Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. | Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu(nhanh, chậm, phối hợp) với bài hát, bản nhạc một cách phù hợp | -Hoạt động học:  -Hoạt động góc: |
| 77. KN Múa- Trẻ biết thực hiện được ít nhất 2-3 bài múa, ít nhất 2- 3 bài đồng diễn | - Thực hiện được cơ bản các thế múa tay, chân cơ bản; các bài tập nhịp điệu; Biết chuyển động nhịp nhàng, thay đổi bước chuyển động theo nhạc; | -Hoạt động đồng diễn ngày hội 20/11  - Học tăng cường nhảy erobic 2 tiết/tuần |
| 78. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.  -Làm nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | -Hoạt động học:  Hoạt động học:  +Làm quà tặng cô giáo  -Hoạt động góc: |
| 79. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.  -Vẽ chân dung người thân trong gia đình  -Vẽ cái nồi | -Hoạt động học:  +Vẽ chân dung người thân trong gia đình  -Hoạt động chiều:  +Vẽ cái nồi. |
| 80. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình, dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.  + Cắt được hình không bị rách  + Đường cắt lượn sát theo nét vẽ.  -Cắt dán ngôi nhà từ các hình hình học  -Cắt dán ngôi nhà từ các hình học  -Làm ca vát tặng bố.  -Cắt dán tủ quần áo.  -Làm quà tặng cô giáo. | -Hoạt động chiều:  +Thực hiện bài trong vở:  Tạo hình: Cắt dán ngôi nhà từ các hình học  +Làm ca vát tặng bố.  -Hoạt động học:  +Thủ công**:** Cắt dán tủ quần áo.  -Hoạt động góc: |
| 81. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.  - Nặn theo chủ đề: Nặn đồ dùng trong gia đình. | -Hoạt động góc:  Nặn đồ dùng trong gia đình. |
| 82. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | 82. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. | -Hoạt động học:  -Hoạt động góc:  - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 87. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | Đặt tên cho sản phẩm của mình. | -Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| ***Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội*** | | |
| 88. Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về gia đình | Nói được những thông tin cơ bản gia đình như:  + Họ và tên các thành viên trong gia đình.  + Địa chỉ nhà (số nhà, tên phố/ làng xóm).  + Số điện thoại gia đình hoặc số điện thoại của bố mẹ (nếu có)… | -Hoạt động học:  -Hoạt động góc:  - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 90. Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được. | Sở thích, khả năng của bản thân | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |
| 92. Trẻ biết mình là anh, em, con, cháu trong gia đình | - Các thành viên trong gia đình  - Vị trí, trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học | - Hoạt động góc:  +Góc phân vai: ”Trò chơi đóng vai: gia đình”. |
| 114. Trẻ biết thực hiện được một số quy định gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép. | Một số quy định gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). | - Hoạt động mọi luc mọi nơi. |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề: Gia đình**

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 8: Những người thân trong gia đình.**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 03/11 đến ngày 07/11/2025)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ, chơi, TDS** | -Đón trẻ: Rèn trẻ kỹ năng sống: ghi nhớ địa chỉ nhà,SĐT của bố, mẹ.  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau” | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT**  **KPXH:**  Trò chuyện sáng Units: “Gia đình thân yêu” | **LVPTTC**  **Thể dục:**  Tung, đập bóng tại chỗ.  TC: Cướp cờ | **LVPTN:**  **Toán**:  Số 6  (Ti ết 1) | **LVPTN:**  **Truyện:**  Ba cô gái | **Âm nhạc:**  -NDTT: DH: Cả nhà đều yêu  **-**NDKH: NH:Tổ ấm gia đình.  TC: Ai đoán giỏi |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **- Góc phân vai:** Gia đình tổ chức sinh nhật cho người thân trong gia đình, Cửa hàng bán đồ dùng gia đình, Bác sĩ  - **Góc xây dựng**: Xây dựng ngôi nhà hạnh phúc  - **Góc học tập**: Xem tranh ảnh về gia đình, Kể chuyện theo tranh có nội dung về gia đình, Phân nhóm gia đình, viết số điện thoại của gia đình ,bô inh,Ghép hình ,đếm các nhóm đồ vật có số lượng 6. Tạo số 6 từ các nguyên vật liệu.  - **Góc nghệ thuật**: Xé dán tranh về gia đình, Làm bánh sinh nhật, Làm bưu thiếp***,***gói quà,Nặn ,làm ng­ười thân trong gia đình bằng nguyên liệu sưu tầm, Hát múa về gia đình .  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước,làm bánh | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích: Quan sát ngôi nhà, làm thí nghiệm về nước, Làm người thân trong gia đình từ NVL sẵn có, quan sát thời tiết, Thí nghiệm vật chìm nổi.  -Trò chơi vận động.Tung bóng cùng bạn, Cướp cờ, Kéo co, Lộn cầu vồng, Mèo đuổi chuột.  -Chơi tự do: chơi với các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, bài tập mở, Hoạt động tập thể…… | | | | |
| **Ăn, ngủ** | **-Ăn: +** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn  + Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày; ăn hết suất  **-Ngủ: +** Đánh răng sau khi ăn xong  + Chuẩn bị đồ dùng để ngủ giúp cô  + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  **-Vệ sinh:**+ Thực hiện rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng thao tác  + Biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - HDTCM: Nhà bé ở đâu  - Thực hiện bài trong vở thủ công: Làm ca vát tặng bố.  - **LVPTTM: Tạo hình**: Vẽ chân dung người thân trong gia đình  - Hoàn thành bài trong vở tập tô.  - Chơi theo ý thích-Vệ sinh nhóm lớp.-Nêu gương cuối tuần. | | | | |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 9: Ngôi nhà thân yêu của bé**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 10/11 đến ngày 14/11/2025)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ, chơi, TDS** | -Đón trẻ: Trò chuyện với trẻ không được tin và nghe lời người lạ  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau” | | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT:**  **KPKH:** Tìm hiểu về ngôi nhà gia đình bé ở | | **LVPTTC:**  **Thể dục**:  Bò bằng bàn tay và cẳng chân- chui qua cổng.  TC: Tín hiệu | **LVPTNT:**  **Toán**:  Số 6  (Ti ết 2) | **LVPTNN:**  **LQCC:**  Làm quen chữ cái e,ê | **LVPTTM:**  **Âm nhạc:**  **-NDTT: VTTN:** Bé quét nhà  -**NDKH:** **NH:** Ba ngọn nến lung linh  TC: Ai đoán giỏi |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **- Góc phân vai:** Gia đình tổ chức sinh nhật cho ng­ười thân trong gia đình, Cửa hàng bán đồ dùng gia đình, Bác sĩ  - **Góc xây dựng**:Xây dựng ngôi nhà của bé, lắp ghép các kiểu nhà.  - **Góc học tập**: Xem tranh ảnh về gia đình, Kể chuyện theo tranh có nội dung về gia đình, Phân nhóm gia đình, viết số điện thoại của gia đình ,bô inh, Ghép hình,chơi với chữ cái e,ê,a,ă,â. Đếm đến 6, thêm bớt trong phạm vi 6...  -**Góc nghệ thuật**: Vẽ, tô màu tranh về gia đình, Nặn ,làm ngư­ời thân trong gia đình bằng nguyên liêu sưu tầm, Hát múa về gia đình .  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước. | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích: Làm các kiểu nhà từ nguyên vật liệu sưu tầm, Quan sát sự bay hơi của nước, Quan sát sự kỳ diệu của nam châm, Làm thí nghiệm tan và không tan, quan sát bầu trời.  -Trò chơi vận động:Tung cao hơn nữa, Ai ném xa nhất, Cướp cờ, Lộn cầu vồng, kéo co…  -Chơi tự do: chơi với các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, bài tập mở, Hoạt động tập thể…… | | | | | |
| **Ăn, ngủ** | ***-Ăn:+*** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn  + Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày; ăn hết suất  ***-Ngủ:*** + Chuẩn bị đồ dùng để ngủ giúp cô  + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  ***-Vệ sinh:*** + Biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh  + Bỏ rác đúng nơi quy định | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - HDTCM: Về đúng nhà mình  **-**Thực hiện bài trong vở Tạo hình: Cắt dán ngôi nhà từ các hình học  -Sinh hoạt chuyên môn.  **- LVPTNN:** **Thơ:** Làm anh  - Chơi theo ý thích  -Vệ sinh nhóm lớp. - Nêu gương cuối tuần | | | | | |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 10: Cô giáo như mẹ hiền**

**(Thực hiện 1 tuần, từ ngày 17/11 đến ngày 21/11/2025)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ, chơi, TDS** | -Đón trẻ: cô trò chuyện với trẻ vềngày hội của cô giáo.  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cô và mẹ” | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT**  **KPXH:**  Ngày hội của cô giáo | **LVPTTC**  **Thể dục:** Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm.  TC:Ai ném xa nhất. | **LVPTNT**  **Toán**:  Số 6  (Ti ết 3) | **LVPTNN**  **LQCC:**  Trò chơi chữ cái e,ê | **LVPTTM**  **Âm nhạc:**  **-NDTT: NH:** Cô giáo về bản.  **–NDKH**: VTTN: Bé quét nhà.  TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **- Góc phân vai:** Cửa hàng bán hoa,đồ dùng gia đình, Cửa hàng ăn uống, Bác sĩ  - **Góc xây dựng**:Xây dựng ngôi nhà của bộ, lắp ghép các kiểu nhà…  - **Góc học tập**: Xem tranh ảnh về cô giáo, gia đình, Kể chuyện theo tranh có nội dung về cô giáo, gia đình, Chơi với trò chơi ngôi nhà toán học, Phân loại đồ dùng theo công dụng, chất liệu, Tìm chữ cái e ê còn thiếu trong từ, Bôinh, đôminô...  -**Góc nghệ thuật**: Vẽ, nặn, làm quà tặng cô giáo từ nguyên vật liệu sưu tầm, Hát múa về cô giáo .  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước… | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích: Xếp các loại đồ dùng trong gia đình từ hột hạt, Quan sát hoa hồng, Quan sát thời tiết, Làm quà tặng cô giáo từ các nguyên vaatjlieeuj thiên nhiên, Làm thí nghiệm tan và không tan.  -Trò chơi vận động: Chạy đổi hướng, Tung bóng cùng bạn, kéo co, Lộn cầu vồng, Mèo đuổi chuột.  -Chơi tự do: chơi với các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, bài tập mở, Hoạt động tập thể…… | | | | |
| **Ăn, ngủ** | ***-Ăn: +*** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn. Ăn đa dạng các loại thực phẩm  + Kĩ năng tự phục vụ trong ăn uống, giúp đỡ cô giáo chuẩn bị bữa ăn  ***-Ngủ***+ Chuẩn bị đồ dùng để ngủ giúp cô  + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  ***-Vệ sinh***+ Thực hiện rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng thao tác  + Biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh  + Bỏ rác đúng nơi quy định | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - HDTCM: Dọn về nhà mới  - **LVPTTM: Tạo hình:** Làm quà tặng cô giáo  -Hoàn thành bài trong vở toán.  - Tập văn nghệ chào mừng ngày 20/11  - Tổ chức văn nghệ chào mừng 20/11 cho trẻ | | | | |

**Kế hoạch giáo dục chủ đề nhánh: Tuần 11: Đồ dùng trong gia đình bé**

**(Thực hiện 1 tuần, Từ ngày 24/11 đến ngày 28/11/2025)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ 2** | | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ, chơi, TDS** | -Đón trẻ: Dạy trẻ hét to khi cần giúp đỡ  -Chơi với đồ chơi trong lớp.  -TDS: tập các động tác kết hợp bài hát “Cả nhà thương nhau” | | | | | |
| **Hoạt động học** | **LVPTNT**  **KPKH:**  Phân loại đồ dùng gia đình theo công dụng, chất liệu | **LVPTNT**  **Toán:**  Dạy trẻ phân biệt phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau có sự định hướng. | | **LVPTNN**  **Thơ:**  Giữa vòng gió thơm | **LVPTTM**  **Thủ công:** Cắt dán tủ quần áo | **LVPTTM:**  **Âm nhạc:** Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **- Góc phân vai:** Cửa hàng bán đồ dùng gia đình, Cửa hàng ăn uống, Bác sĩ  - **Góc xây dựng**:Xây dựng ngôi nhà của bộ, lắp ghép các kiểu nhà…  - **Góc học tập**: Xem tranh ảnh về gia đình, Kể chuyện theo tranh có nội dung về gia đình, Chơi với trò chơi ngôi nhà toán học, Phân loại đồ dùng theo công dụng, chất liệu, Tìm chữ cái e ê còn thiếu trong từ, Bôinh, đôminô...  -**Góc nghệ thuật**: Vẽ, nặn, làm đồ dùng trong gia đình từ nguyên vật liệu sưu tầm, Hát múa về gia đình .  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây, chơi với cát nước… | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | -Hoạt động có mục đích: làm thí nghiệm về nước, Làm 1 số đồ dùng trong gia đình từ NVL sẵn có, QS vật chìm nổi, QS vườn rau, QS thời tiết.  -Trò chơi vận động: Thi đi nhanh, Đua ngựa, Kéo co, Lộn cầu vồng, Mèo đuổi chuột.  -Chơi tự do: chơi với các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, bài tập mở, Hoạt động tập thể…… | | | | | |
| **Ăn, ngủ** | ***-Ăn +*** Cùng cô chuẩn bị bàn ăn  + Kĩ năng tự phục vụ trong ăn uống, giúp đỡ cô giáo chuẩn bị bữa ăn  ***-Ngủ:*** + Ngủ sâu, ngủ đủ giấc  + Thu dọn đồ sau khi ngủ dậy xếp đặt đúng nơi quy định  ***-Vệ sinh***+ Thực hiện rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt đúng thao tác  + Bỏ rác đúng nơi quy định | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | -HDTCM: Bữa ăn gia đình  - Cho trẻ thực hiện bài trong vở tạo hình: Vẽ cái nồi  - Sinh hoạt chuyên môn.  -**LVPTTC-XH**: Dạy trẻ kỹ năng khi bị lạc, bắt cóc.  - Chơi theo ý thích  -Vệ sinh nhóm lớp.  - Nêu gương cuối tuần | | | | | |